



Máy scan dạng nạp Giấy rời HP ScanJet Pro 2000 s2

(6FW06A)

Nhanh, giá cả phải chăng và được thiết kế để xử lý mọi việc từ lệnh in màu đơn giản đến các quy trình làm việc phức tạp. Số hóa một cách nhanh chóng và tin cậy các dự án lớn với tốc độ scan lên đến 35 trang/phút hoặc 70 hình/phút và ADF 50 trang.¹ Khuyến nghị 3.500 trang/ngày.



Kích thước nhỏ. Chụp quét nhanh. Các kết quả đáng tin cậy như nhau.

- Chụp quét với tốc độ 35 trang/phút hoặc 70 hình/phút¹ với chụp quét cả hai mặt cùng một lúc.
- Giải phóng không gian làm việc. HP ScanJet Pro nhỏ gọn—một thiết kế hiện đại hoàn hảo cho bàn làm việc.
- Không phải chờ khởi động—HP Instant-on Scanning cho phép bạn bắt đầu chụp quét một cách nhanh chóng.
- Tải đến 50 trang từ khay nạp tài liệu tự động để chụp quét nhanh, không cần giám sát.

Tối ưu hóa quy trình làm việc với nút chụp quét một chạm

- Sắp xếp công việc thường lệ với nút chụp quét một chạm bằng cách thiết lập một nút bấm và thiết lập tùy chỉnh cho công việc chụp quét định kỳ.
- Chụp quét các hình ảnh trực tiếp vào các ứng dụng với TWAIN và ISIS® tích hợp và có đầy đủ tính năng.
- Dễ dàng chuyển các bản scan thành văn bản có thể chỉnh sửa, tập tin PDF có thể tìm kiếm và nhiều loại tập tin khác, bằng cách sử dụng tính năng OCR tích hợp.
- Nhanh chóng chia sẻ hoặc lưu trữ các bản chụp quét trực tiếp đến các đích đến đám mây phổ biến với phần mềm HP Scan.

Chụp các tài liệu kinh doanh giống như một người chuyên nghiệp

- Xác định các thông tin chụp quét cho các loại tài liệu phổ biến, chụp quét tới nhiều đích đến với phần mềm HP Scan.
- Chụp và sắp xếp các tài liệu, danh thiếp, và các loại tập tin khác với phần mềm có nhiều tính năng.
- Tạo ra các bản scan rõ nét, dễ đọc—độ phân giải lên tới 1.200 dpi.

Ghi chú

¹ Tốc độ chụp quét được đo ở mức 300 dpi (đen trắng, thang độ xám và màu). Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy thuộc vào độ phân giải chụp quét, tình trạng mạng, hiệu suất máy tính và phần mềm ứng dụng.

Phụ kiện và dịch vụ

Dịch vụ và Hỗ trợ	U9JQ2E Dịch vụ Đổi hàng Tiêu chuẩn trong vòng 3 năm của HP U9JQ3E Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 3 năm của HP U9JQ4E Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 3 năm của HP U9JQ5E Dịch vụ Trả về Kho trong vòng 3 năm của HP U9JQ6PE Dịch vụ Đổi hàng Tiêu chuẩn Sau bảo hành trong vòng 1 năm của HP U9JQ7PE Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo Sau bảo hành trong vòng 1 năm của HP U9JQ8PE Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo Sau bảo hành trong vòng 1 năm của HP U9JQ9PE Dịch vụ Trả về Kho Sau bảo hành trong vòng 1 năm của HP
-------------------	--

Thông số kỹ thuật

Bảng điều khiển	Nút Chụp quét, nút Nguồn với đèn LED và đèn LED để báo lỗi
Thông số kỹ thuật của máy chụp quét	Loại máy scan Nạp giấy; Công nghệ scan: CMOS CIS; Chế độ đầu vào scan: Một chế độ chụp quét mặc định trên bảng điều khiển trước đối với máy chụp quét HP trong Win OS, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên thứ ba thông qua TWAIN, ISIS và WIA; Phiên bản Twain: Windows: TWAIN 32-bit và 64-bit phiên bản 2.1; Mac: không có; Scan màu: Có; Thiết lập dpi độ phân giải đầu ra: 75; 150; 200; 240; 300; 400; 500; 600; 1200 ppi; Thu phóng hình ảnh hoặc phạm vi phóng to: Sẽ không thực hiện bất kỳ thu phóng tùy ý nào.
Kích thước scan	ADF: Tối đa 216 x 3100 mm; Tối thiểu 50,8 x 50,8 mm
Tốc độ chụp quét ³	Tối đa 35 trang/phút hoặc 70 ảnh/phút
độ phân giải scan	Optical Tối đa 600 dpi; Phần cứng: 600 x 600 dpi
Định dạng tập tin scan	Đối với văn bản & hình ảnh: PDF, PDF/A, PDF mã hóa, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Word, Excel, PowerPoint, Text (.txt), Rich Text (.rtf) và PDF có thể tìm kiếm
Các tính năng nâng cao của máy scan	Tự động phơi sáng, Tự động tạo ngưỡng, Tự động phát hiện màu, Làm mịn/xóa nền, Tự động phát hiện kích cỡ, Làm thẳng nội dung, Cải thiện nội dung, Nhiều luồng, Tự động nạp, Tự động định hướng, Bỏ nhiễu màu, Bỏ màu kênh, Xóa viền, Xóa trang trống, Hợp nhất các trang, Xóa lỗi, Cho phép PDF, Tách tài liệu (Trang trống, Mã vạch, Mã vạch khu vực, OCR khu vực)
Cấp độ hình ảnh thang độ xám/độ sâu bit	256/24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
Chu kỳ hoạt động	Số lượng trang in hàng ngày được khuyến nghị: 3500 trang
Công suất khay nạp tài liệu tự động	Tiêu chuẩn, 50 tờ
Khả năng kết nối	Tiêu chuẩn USB 3.0
Bộ nhớ	Tiêu chuẩn 256 MB
Xử lý giấy ảnh media	
Loại giấy in	Giấy Cát, Giấy đã In (Laze và mực), Giấy được Đục lỗ Trước, Séc Ngân hàng, Danh Thiếp, Ván Đơn, Biểu mẫu Không cần dùng giấy than, giấy đã dập ghim trước với ghim được tháo ra, Thê nhựa (tối đa 1,24 mm)
Kích thước giấy ảnh media (ADF)	Letter kiểu Mỹ: 215,9 x 279,4 mm (8,5 x 11 inch); Legal kiểu Mỹ: 215,9 x 355,6 mm (8,5 x 14 inch); Executive kiểu Mỹ: 184,2 x 266,7 mm (7,25 x 10,5 inch); ISO A4: 210 x 297 mm (8,3 x 11,7 inch); JIS B5: 182 x 257 mm (7,2 x 10,1 inch); ISO B5: 176 x 250 mm (7,0 x 9,9 inch); ISO A5: 148 x 210 mm (5,8 x 8,3 inch); ISO A6: 105 x 148 mm (5,8 x 4,1 inch); ISO A7: 74 x 104 mm (2,9 x 4,1 inch); ISO A8: 52 x 74 mm (2,0 x 2,9 inch); Tùy chỉnh: 5,08 x 7,36 cm đến 21,6 x 309,9 cm (2,0 x 2,9 inch đến 8,5 x 122 inch)
Trong lượng giấy ảnh media (ADF)	40 đến 210 g/m2
Hệ điều hành tương thích	Windows 11; Windows 10; Windows 8.1; Windows 7; macOS 10.13 High Sierra; macOS 10.14 Mojave; macOS 10.15 Catalina; Linux; Citrix
Yêu cầu hệ thống tối thiểu	Máy tính: Microsoft® Windows® 11, 10, 8.1, 7: 32-bit and 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019, 2 GB available hard disk space, CD-ROM/DVD drive or Internet connection, USB port, Microsoft® Internet Explorer
Phần mềm đi kèm	Phần mềm HP Scan (Premium), trình điều khiển scan HP WIA, trình điều khiển scan HP TWAIN, HP Scanner Tools Utility, trình điều khiển ISIS cho Windows, trình điều khiển HP ICA, phần mềm HP Easy Scan cho MacOS, HPLIP cho Linux.
Thông số kỹ thuật của máy quét	
Quản lý bảo mật	Nút nguồn để bật/tắt thiết bị
Kích thước và trọng lượng	
Kích thước sản phẩm (R x S x C)	Tối thiểu: 300 x 172 x 154 mm; Tối đa: 300 x 410 x 310 mm
Kích thước đóng thùng (R x S x C)	397 x 248 x 242 mm
Trọng lượng sản phẩm	2,7 kg
Trong lượng đóng thùng	4,2 kg
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ: 17,5 tới 25°C Độ ẩm: Độ ẩm tương đối 30% đến 70% (RH)
Lưu trữ	Nhiệt độ: -40 đến 60°C
Nguồn điện ¹	Yêu cầu: Phạm vi Điện áp Đầu vào: 90 - 264 VAC, Tần suất Định mức: 50 - 60HZ, sử dụng Toàn cầu; Tiêu thụ: 4,4 watt (chế độ sẵn sàng), 24 watt (khi đang scan), 1,2 watt (chế độ ngủ), 0,1 watt (chế độ tự động tắt), 0,1 watt (tắt); ENERGY STAR: Có
Xuất xứ	Được sản xuất tại Trung Quốc
Chứng nhận ²	IEC 60950-1:2005 +A1:2009+A2:2013/EN60950-1:2006 +A11:2009 +A1:2010+A12:2011+A2:2013; IEC 62479:2010 / EN 62479:2010; IEC 62471:2006/ EN62471:2008; GB4943-2011 Khả năng tương thích điện từ: CISPR 22:2008 & CISPR 32: 2012/ EN 55032:2012 - Loại B, EN 61000-3-2: 2014, EN 61000-3-3: 2013, EN 55024: 2010, FCC Tiêu đề 47 CFR, Phần 15 Loại B / ICES-003, Số 6, GB9254-2008, GB17625.1-2012 CECP; Chứng nhận ENERGY STAR® 3.0; EPEAT® Silver
Thông số kỹ thuật tác động bền vững	Tuần thủ RoHS
Trong hộp có gì	6FW06A Dây nguồn; Bộ chuyển đổi nguồn điện; Cáp USB; Động cơ máy scan; Tờ rơi; Hướng dẫn lắp đặt
Bảo hành	Thay thế toàn bộ sản phẩm được bảo hành hạn chế trong một năm, bao gồm hỗ trợ qua điện thoại và qua web. Bảo hành có thể khác nhau tùy theo quốc gia theo quy định của pháp luật. Truy cập hp.com/support để tìm hiểu về các tùy chọn dịch vụ và hỗ trợ đáng cấp thể giới của HP tại khu vực của bạn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về thông số kỹ thuật

¹ Các yêu cầu về điện năng tùy thuộc vào từng quốc gia/khu vực bán máy in. Không chuyển đổi điện áp hoạt động. Điều này sẽ làm hỏng máy in và làm mất hiệu lực bảo hành sản phẩm. Giá trị tiêu thụ điện năng thường dựa vào số đo của thiết bị 115V.
² Đã đăng ký EPEAT® nếu áp dụng. Quy định đăng ký EPEAT có thể khác nhau theo từng quốc gia. Xem <http://www.epeat.net> để biết trạng thái đăng ký theo quốc gia.
³ Tốc độ nạp giấy: (Tất cả các độ phân giải lên đến và bao gồm 300 ppi). 35 trang A4 một mặt mỗi phút. 70 hình ảnh A4 hai mặt mỗi phút.

